

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thu chi ngân sách quý I năm 2025
của Trường TH Phú Lương I - Hà Đông - TP Hà Nội.**

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài Chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính;

Căn cứ Quyết định số 4037/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND quận Hà Đông về việc đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng kinh phí NSNN cho các trường Mầm non, Tiểu học, THCS quận Hà Đông năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 4377/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND quận Hà Đông về việc bổ sung dự toán chi NSNN năm 2024;

Căn cứ theo Quyết định số 5139/QĐ-UBND ngày 24/12/2024. Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của quận Hà Đông

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu chi ngân sách quý I năm 2025 của Trường Tiểu học Phú Lương I - Quận Hà Đông - TP Hà Nội (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị, bộ phận kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
PHÚ LƯƠNG I

Nguyễn Thị Yên

Đơn vị: Trường TH Phú Lương I
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Phú Lương I công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2025 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	-	0,000		
	60% số thu để lại sử dụng				
	40% số thu thực hiện điều chỉnh CCTL				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-			
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-			
a	Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên	-			
	60% chi bổ sung kinh phí chi hoạt động				
	40% số thu thực hiện điều chỉnh CCTL				
b	Kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.723	1.322,521	28,00	
1	Nguồn ngân sách trong nước	4.723	1.322,521	28,00	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	4.723	1.322,521	28,00	
3.1	Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên	4.723	1.322,52	28,00	104
3.2	Kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên	-	0,000	#DIV/0!	#DIV/0!

Hà đông, ngày 02 tháng 4 năm 2025

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Yến



UBND QUẬN HÀ ĐÔNG
TRƯỞNG TIỂU HỌC PHÚ LƯƠNG I
CÔNG KHAI TÀI CHÍNH CÁC KHOẢN THU THỎA THUẬN, THU HỘ,
TRÍCH CÁC QUỸ QUÝ I NĂM 2025

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số dư đầu kỳ (từ ngày 01/01/2025)	Số thu trong kì	Số chi trong kì	Số dư cuối kỳ (đến ngày 31/3/2025)
1	Bồi dưỡng các môn văn hóa	-	96.720.000	90.143.040	6.576.960
2	Trông giữ ngoài giờ		192.600.000	185.281.200	7.318.800
3	Chăm sóc bán trú		534.390.000	523.702.200	10.687.800
4	Trang thiết bị bán trú	-	-	-	-
5	Nước uống tinh khiết	354	36.750.000	36.725.000	25.354
6	Tiền ăn	33.216.000	1.303.136.000	1.321.697.344	14.654.656
7	Kỹ năng sống		140.460.000	113.428.500	27.031.500
8	Stem				-
9	Aerobic		101.700.000	99.157.500	2.542.500
10	Tiếng anh				-
11	Tiếng Anh - Toán				-
12	Tin nhắn điện tử (Enetviet)		33.135.000	32.472.300	662.700
13	Lãi tiền gửi KB	42.194	649.500	46.930	644.764
14	Chăm sóc sức khỏe ban đầu (Tiền mặt)	112	-	-	112
15	Chăm sóc sức khỏe ban đầu (Tiền gửi)	-	39.685.545		39.685.545
16	Hoa hồng BHYT		12.299.914		12.299.914
17	Quỹ phúc lợi tập thể	200.000.000		76.300.000	123.700.000
18	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	280.728.460			280.728.460
19	Quỹ khen thưởng	50.000.000			50.000.000
	Tổng cộng	563.987.120	2.491.525.959	2.478.954.014	576.559.065